

Chương trình Ngôn ngữ và Lời nói Mẫu giáo của Tỉnh bang Ontario

Chương trình Ngôn ngữ và Lời nói Mẫu giáo cung cấp các dịch vụ dành cho trẻ em từ sơ sinh đến khi bắt đầu đi học. Dịch vụ đánh giá và hàng loạt các dịch vụ điều trị được cung cấp cho trẻ em và các gia đình trên khắp tỉnh bang trong nhiều cộng đồng khác nhau, gần nhà của trẻ nhất có thể.

Nếu quý vị có quan ngại về những kỹ năng ngôn ngữ và lời nói của con quý vị, quý vị có thể nhận được sự giúp đỡ từ Chương trình Ngôn ngữ và Lời nói Mẫu giáo. Nhân viên của chương trình có thể hướng dẫn quý vị cách thức để giúp phát triển các kỹ năng giao tiếp cho con quý vị, cung cấp cho bé cơ hội tốt nhất để phát triển lành mạnh.

Chương trình Ngôn ngữ và Lời nói Mẫu giáo của tỉnh bang Ontario cung cấp miễn phí các dịch vụ dành cho quý vị và không yêu cầu phải có bác sĩ giới thiệu.

Giúp đỡ không bao giờ là quá sớm.

Để biết thêm thông tin, hãy liên hệ Chương trình Ngôn ngữ và Lời nói Mẫu Giáo (Preschool Speech and Language Program), hoặc gọi tới đường dây thông tin INFOnline của Chính quyền Tỉnh bang Ontario theo số được cung cấp dưới đây.

Để biết thêm thông tin, hãy liên hệ:

ServiceOntario
1-866-821-7770
TTY 1-800-387-5559
www.ontario.ca/children

Để đặt thêm các bản sao hãy truy cập vào trang mạng:

www.serviceontario.ca/publications

Hoặc gọi tới số:

1-800-668-9938
TTY 1-800-268-7095

CHƯƠNG TRÌNH NGÔN NGỮ VÀ LỜI NÓI MẪU GIÁO (PRESCHOOL SPEECH AND LANGUAGE PROGRAM)



Những kỹ năng ngôn ngữ và lời nói của con quý vị từ khi sinh ra đến 30 tháng tuổi

Từ khi được sinh ra, các bé đã bắt đầu giao tiếp. Ngay từ những năm tháng đầu đời, bé học cách hiểu những gì quý vị nói và bắt đầu tự mình phát ra tiếng nói. Các bé bắt đầu phát triển những kỹ năng ngôn ngữ và lời nói để giúp bé kết bạn và học đọc, rồi sau đó, đạt được thành công trong học tập và cuộc sống. Những kỹ năng giao tiếp rất quan trọng đối với sự thành công trong tương lai của con quý vị.

Khoảng một phần mười những đứa trẻ cần được giúp đỡ để phát triển những kỹ năng và ngôn ngữ bình thường. Không có sự giúp đỡ này thì các bé chật vật khi nghe và nói, vất vả khi học đọc và gặp khó khăn khi chơi với những đứa trẻ khác.



Những mốc phát triển

Những mốc phát triển quan trọng này cho quý vị biết một số kỹ năng đánh dấu sự tiến bộ của trẻ nhỏ khi chúng học cách giao tiếp. Cuốn sách cũng mang đến một số hướng dẫn để quý vị có thể giúp con quý vị phát triển khả năng nói và những kỹ năng ngôn ngữ. Nếu con quý vị không đạt được từ một trong những mốc phát triển này trở lên, hãy liên hệ với Chương trình Ngôn ngữ và Lời nói Mẫu giáo gần nơi quý vị ở.



Đến 6 tháng tuổi

- quay đầu về phía phát ra tiếng động
- giật mình phản ứng đối với những tiếng ồn lớn và bất thình lình
- khóc khác nhau khi có những nhu cầu khác nhau – Con đói, Con mệt
- theo dõi khuôn mặt quý vị khi quý vị nói chuyện
- mỉm cười và cười đùa khi thấy quý vị mỉm cười và cười đùa với bé
- bắt chước tiếng ho hoặc những âm thanh khác – *à, ờ, há*

Đến 9 tháng tuổi

- bé phản ứng khi thấy ai gọi tên mình
- phản ứng lại chuông điện thoại hay tiếng gõ cửa
- hiều khi được nói là “không”
- đòi những gì bé muốn qua âm thanh và cử chỉ, ví dụ như vươn tay để được bế
- chơi những trò chơi có tính chất xã hội với quý vị, ví dụ như, trò ú tim òa
- thích thú khi mọi người vây quanh
- bi bô và lặp đi lặp lại các âm thanh – *ba ba, bà bà*

Đến 12 tháng tuổi

- làm theo những hướng dẫn một bước đơn giản – “ngồi xuống”
- nhìn xung quanh phòng tìm những thứ quý vị đang chỉ
- sử dụng từ ba từ trở lên
- sử dụng cử chỉ để giao tiếp – vẫy tay “tạm biệt”, lắc đầu “không”
- thu hút sự chú ý của quý vị bằng cách dùng những tiếng động, cử chỉ và chỉ tay khi nhìn vào mắt quý vị
- mang những món đồ chơi tới khoe với quý vị
- “biểu diễn” để được chú ý và khen tặng
- kết hợp nhiều âm thanh như thể đang nói chuyện – *aaa mamama uu*
- thể hiện sự quan tâm thích thú vào những cuốn sách bằng tranh ảnh

Các bé thích khi quý vị:

- Cúi xuống thấp để bé có thể nhìn thấy khuôn mặt của quý vị. Việc này cho các bé biết rằng quý vị quan tâm tới những gì bé đang làm và đang nói. Điều đó giúp bé tương tác với quý vị dễ dàng hơn.
- Hãy lặp lại âm thanh mà bé tạo ra. Các bé thích tạo ra những âm thanh và thích thú khi thấy quý vị bắt chước làm đi làm lại.
- Hãy hát và cười đùa, đặc biệt khi quý vị cho bé ăn, tắm hoặc thay đồ cho bé. Luôn nhớ nói chuyện với con quý vị suốt ngày về những thứ mà quý vị làm và nhìn thấy – “Mẹ đang mặc mặc áo khoác”, “Đó là chiếc xe tải to”
- Hãy nói với các bé tên của các đồ vật khi bé đang nhìn và chơi với chúng. Các bé thích khám phá và học hỏi những điều mới mẻ và thích được nghe gọi tên các thứ.

Đến 18 tháng tuổi

- hiểu các khái niệm “trong và ngoài”, “tắt và mở”
- chỉ vào một vài bộ phận của cơ thể khi được hỏi
- sử dụng ít nhất là 20 từ
- đáp lại bằng lời nói hoặc cử chỉ đối với những câu hỏi đơn giản – “Gấu bông đâu nhỉ?”, “Cái gì thế nhỉ?”
- chơi một số trò chơi giả vờ với các đồ chơi – cho gấu bông uống
- phát âm ít nhất là bốn âm phụ âm khác nhau – *b, n, d, g, v, h*
- thích thú khi được đọc cho nghe và nhìn vào những cuốn sách đơn giản cùng với quý vị
- chỉ vào những bức hình bằng một ngón tay

Đến 24 tháng tuổi

- Làm theo những hướng dẫn hai bước – “Đi tìm gấu bông của con và mang khoe với Bà”
- sử dụng 100 từ trở lên
- sử dụng ít nhất hai đại từ – “mẹ”, “con”, “của con”
- thường xuyên kết hợp hai từ trở lên bằng những cụm từ ngắn – “mũ của ba”, “xe tải xuống dốc”
- thích thú được chơi đùa với những đứa trẻ khác
- bắt đầu cho trẻ cùng trang lứa khác chơi chung đồ chơi và bắt chước hành động và lời nói của những đứa trẻ khác
- mọi người có thể hiểu các từ bé nói từ 50 tới 60 phần trăm
- cấu tạo từ và âm thanh thoả mái và dễ dàng
- giữ sách đúng chiều và lật các trang
- “đọc” cho thú nhồi bông hay các đồ chơi nghe
- dùng những chiếc bút chì màu vẽ nghịch ngoạc

Đến 30 tháng tuổi

- hiểu các khái niệm về kích cỡ (lớn/nhỏ) và số lượng (một ít, nhiều, nhiều hơn)
- sử dụng một số ngữ pháp như người lớn – “hai chiếc bánh qui”, “con chim đang bay”, “Con đã nhảy”
- sử dụng nhiều hơn 350 từ
- sử dụng các từ chỉ hành động – chạy, làm đổ, ngã
- bắt đầu nói chuyện theo lần lượt ngắn với những đứa trẻ khác, sử dụng cả đồ chơi và lời nói
- thể hiện sự quan tâm khi đứa trẻ khác bị đau hoặc buồn
- kết hợp một vài hành động khi chơi – cho búp bê ăn sau đó ru búp bê đi ngủ; đặt các hình khối lên tàu hoả sau đó lái tàu đi rồi bốc dỡ các hình khối xuống
- sử dụng các âm thanh ở đầu hầu hết các lời nói
- phát âm các từ có hai hoặc nhiều âm tiết hoặc nhịp – “con-ba-ba”, “máy-điện-toán”, “quả-táo”
- nhận biết những biểu tượng và biển hiệu quen thuộc – các vòng cung màu vàng của McDonald, biển hiệu dừng lại
- nhớ và hiểu những câu chuyện quen thuộc

Các bé chập chững thích thú khi quý vị:

- Để các bé sờ và giữ các cuốn sách khi quý vị chỉ và gọi tên những bức hình.
- Sử dụng những lời nói thực sự thay vì những tiếng bi bô – nói “cho con” thay vì nói *ta ta* hay nói “cái chai” thay vì nói *ba ba*.
- Hãy bình tĩnh lắng nghe bé nói – các bé muốn quý vị nghe thấy tất cả âm thanh, lời nói và ý kiến mới của chúng.
- Hãy hướng dẫn bé những từ đơn giản để bé thực hiện – “Hãy đi tìm đôi giày đỏ của con đi”.
- Dùng nhiều từ ngữ khác nhau khi quý vị nói chuyện với bé – sử dụng các từ đối ngược như lên/xuống, trong/ngoài; các từ chỉ hành động như “đang chạy”, “đang nhập nháy”, và các từ diễn tả như “hạnh phúc”, “to”, “ít”, “sạch”, “bẩn”.
- Khích lệ các bé chơi đùa với những đứa trẻ khác – ở thư viện, các nhóm bạn chơi, trong công viên.